

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
LIÊN SỞ XÂY DỰNG - TÀI CHÍNH

**CÔNG BỐ GIÁ GỐC
VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

THÁNG 11 NĂM 2018 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

(Công bố số ~~459~~ /CBLN-XD-TC ngày ~~30~~ /11/2018 của Liên Sở
Xây dựng - Tài chính, tỉnh Quảng Bình)

Quảng Bình, tháng 11 năm 2018

Số: 4859/CBLN-XD-TC

Quảng Bình, ngày 30 tháng 11 năm 2018

CÔNG BỐ

Giá gốc vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình tháng 11 năm 2018

LIÊN SỞ XÂY DỰNG – TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ban hành ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào mặt bằng giá các loại vật liệu trên thị trường các khu vực trong tỉnh,

Liên Sở Xây dựng - Tài chính Quảng Bình Công bố giá gốc vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình tháng 11 năm 2018 và hướng dẫn áp dụng như sau (Kèm theo bảng giá chi tiết ở phụ lục):

1. Giá gốc các loại vật liệu xây dựng trong Công bố này có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/11/2018, các loại vật liệu khác được áp dụng theo Công bố tháng 10/2018 số 4167/CBLN-XD-TC ngày 26/10/2018 của Liên Sở Xây dựng - Tài chính cho đến khi có Công bố mới thay thế.

2. Bảng giá vật liệu do Liên Sở Xây dựng – Tài chính công bố để các chủ đầu tư tham khảo áp dụng hoặc vận dụng làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, điều chỉnh dự toán, xác định giá xây dựng công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách. Khuyến khích các Dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng các nguồn vốn khác áp dụng.

3. Giá các loại vật liệu xây dựng trong công bố này là giá phổ biến trên thị trường, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và đã tính chi phí bốc lên phương tiện vận chuyển bên mua.

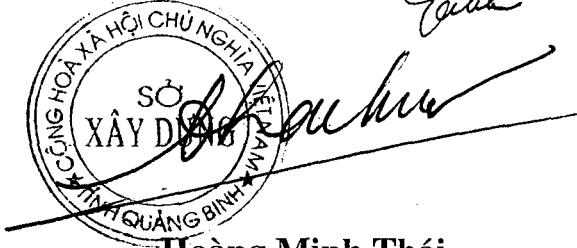
4. Giá vật liệu đến hiện trường công trình, chủ đầu tư căn cứ hướng dẫn của



Thông tư số 06/2016/TT- BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng và điều kiện cụ thể của từng công trình để xem xét xác định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng, Sở Tài chính để xem xét giải quyết./.

SỞ XÂY DỰNG QUẢNG BÌNH
KT.GIÁM ĐỐC
P. GIÁM ĐỐC

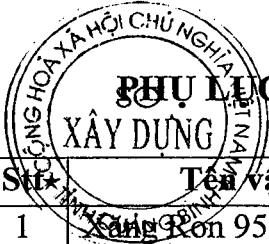


Hoàng Minh Thái

SỞ TÀI CHÍNH QUẢNG BÌNH
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Lê Thị Tuyền



PHỤ LỤC CÔNG BỐ GIÁ GỐC VLXD THÁNG 11/2018

Số	Tên vật liệu	ĐVT	Đơn giá	Ghi chú
1	Xăng Ron 95	lít	19.527	Từ ngày 6/11/2018 đến 21/11/2018
2	E5 Ron 92	lít	18.173	
3	Diezen 0,05S	lít	17.191	
4	Xăng Ron 95	lít	18.509	Từ ngày 22/11/2018
5	E5 Ron 92	lít	17.264	
6	Diezen 0,05S	lít	16.345	
7	Nhựa đường đặc nóng 60/70	kg	12.800	Tại Nhà máy Cửa Lò – Nghệ An
8	Nhựa đường phuy 60/70	kg	14.200	
9	Nhựa đường đặc nóng 60/70	kg	12.500	Tại Nhà máy Thọ Quang – Đà Nẵng
10	Nhựa đường phuy 60/70	kg	13.900	

Ceuh

anh